|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG THƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BCT |  *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**Ngày 26/12/2024**

**TỜ TRÌNH**

**Về Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định**

**về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện và thực hiện giá bán điện**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao, Bộ Công Thương đã xây dựng và hoàn thiện hồ sơ Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện (thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg, sau đây viết tắt là Dự thảo Quyết định) theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT ngày 25 tháng 10 năm 2024.

Văn phòng Chính phủ (VPCP) đã có các Công văn số 9027/VPCP-KTTH ngày 07 tháng 12 năm 2024 và số 9187/VPCP-KTTH ngày 13 tháng 12 năm 2024 thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chỉnh phủ Bùi Thanh Sơn về dự thảo Quyết định và chính sách giá điện cho trạm/trụ sạc xe điện, theo đó Phó Thủ tướng giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan căn cứ quy định của Luật Điện lực để khẩn trương rà soát, hoàn thiện hồ sơ trình, bảo đảm nội dung báo cáo, kiến nghị, đề xuất phù hợp về dự thảo Quyết định trong đó có nội dung về chính sách giá điện cho trạm/trụ sạc xe điện để đảm bảo phù hợp với Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 31 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội.

Tại Luật Điện lực số 61/2024/QH15 giao Bộ trưởng Bộ Công Thương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện; cơ chế giá điện phù hợp cho các nhóm khách hàng sử dụng điện; việc hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho sinh hoạt; giá bán điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo khu vực chưa nối lưới điện quốc gia (các nội dung này hiện đang được quy định tại Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg).

Thủ tướng Chính phủ cũng đã ký Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2024 ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp 8, trong đó giao Bộ Công Thương xây dựng Quyết định nêu trên theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Thực hiện các quy định nêu trên, Bộ Công Thương đã thực hiện rà soát Dự thảo Quyết định để đảm bảo sự phù hợp với Luật Điện lực năm 2024 và hiệu chỉnh Dự thảo Quyết định trên cơ sở cơ bản kế thừa Dự thảo Quyết định đã trình Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT và hiệu chỉnh, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với Luật Điện lực năm 2024. Bộ Công Thương kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ các nội dung sau:

**I. Sự cần thiết ban hành văn bản**

1. **Chủ trương, cơ sở pháp lý**

- Điểm b và điểm c khoản 3 Điều 50 Luật Điện lực năm 2024 đã giao Bộ Công Thương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ quy định về: cơ cấu biểu giá bán lẻ điện; giá bán điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo khu vực chưa nối lưới điện quốc gia, phù hợp với cấp độ thị trường điện cạnh tranh;

- Điểm a khoản 13 Điều 5 Luật Điện lực năm 2024 quy định Ngân sách nhà nước hỗ trợ tiền điện cho mục đích sinh hoạt đối với hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo tiêu chí, cơ chế do Thủ tướng Chính phủ quy định phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ;

- Điểm h khoản 12 Điều 5 và điểm c khoản 3 Điều 50 Luật Điện lực năm 2024 đã giao Bộ Công Thương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế giá điện phù hợp đối với các nhóm khách hàng đặc thù theo các chủ trương của Nhà nước phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ. Như vậy, việc xây dựng cơ cấu giá biểu giá bán lẻ điện mới áp dụng cho các nhóm khách hàng “cơ sở lưu trú du lịch” và bổ sung cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho mục đích “sạc xe điện” là phù hợp với chính sách giá điện nêu trên.

1. **Cơ sở thực tiễn**

Ngày 07 tháng 4 năm 2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện (Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg) đã tạo cơ sở pháp lý cho việc điều hành hiệu quả, linh hoạt giá bán điện cho các nhóm khách hàng. Các nguyên tắc và cơ chế về hỗ trợ giá điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội, quy định giá điện tại nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo khu vực chưa nối lưới điện quốc gia được áp dụng giá điện thống nhất toàn quốc tại Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg đã thực hiện, cụ thể hóa chính sách an sinh xã hội của nhà nước.

Căn cứ vào cơ cấu biểu giá bán lẻ điện tại Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg và mức giá bán điện bình quân được duyệt, Bộ Công Thương đã quy định chi tiết giá bán lẻ điện cho các đối tượng khách hàng áp dụng toàn quốc, cụ thể như sau: kể từ khi Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg có hiệu lực tới nay, giá bán điện đã được điều chỉnh nhiều lần qua các năm.

Về cơ bản, sau thời gian thực hiện Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg cho thấy Việt Nam đạt hiệu quả cao trong công tác điều hành giá bán điện. Giá bán điện lẻ bình quân thực hiện theo cơ cấu biểu giá qua các năm cao hơn so với giá bán điện bình quân được điều chỉnh đã góp phần giảm áp lực đối với các cơ quan nhà nước khi điều hành giá điện. Việc kết hợp đồng bộ cơ chế điều chỉnh giá bán điện theo thông số đầu vào, cơ cấu biểu giá bán lẻ điện và các cơ chế kiểm tra, giám sát đã tạo ra một cơ chế quản lý, điều hành giá bán điện ngày càng minh bạch và rõ ràng hơn.

Đến thời điểm hiện nay, cơ cấu biểu giá bán lẻ điện tại Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg cũng cần được xem xét, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung và cập nhật lại số liệu cơ cấu điện thương phẩm năm 2023 để phù hợp với thực tiễn, tình hình mới phát sinh và quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 50 Luật Điện lực số 61/2024/QH15, cụ thể như sau:

## Thứ nhất, triển khai chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó, có nội dung về các mục tiêu phát triển ngành du lịch đóng góp từ 14-15% GDP. Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong đó, có nội dung hoàn thiện thể chế, chính sách “điều chỉnh giá điện áp dụng cho các cơ sở lưu trú du lịch ngang bằng với giá điện sản xuất”. Chính phủ cũng đã ban hành Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2014 quy định về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển ngành du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới. Do đó, việc sửa đổi, bổ sung quy định tại Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg là cần thiết để bổ sung quy định điều chỉnh giá điện áp dụng cho các cơ sở lưu trú du lịch theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

*Thứ hai,* thực hiện quy định tại Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg, giá bán điện cho các nhóm khách hàng đã được điều chỉnh căn cứ theo giá thành sản xuất, kinh doanh điện, phù hợp với biểu đồ phụ tải các nhóm khách hàng và cơ cấu sản lượng điện của hệ thống điện. Cơ cấu tỷ trọng sản lượng điện thương phẩm của các nhóm khách hàng trong tổng sản lượng điện thương phẩm toàn quốc có sự thay đổi qua các năm (chẳng hạn như đối với nhóm khách hàng sản xuất, tỷ trọng sản lượng điện các năm thay đổi từ 56,29% năm 2015 tăng lên đến 59,1% năm 2018, đến năm 2023 là 55,51%). Vì vậy, cần nghiên cứu sửa đổi cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho các nhóm khách hàng tương ứng với sự thay đổi trong thực tế.

*Thứ ba,* về cấu trúc biểu giá, để đơn giản trong việc áp dụng, phù hợp với thực tế cấu trúc lưới điện hiện hành tại các Tổng công ty Điện lực trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, cần thiết gộp giá điện theo các cấp điện áp gồm cao áp (trên 35 kV); trung áp (trên 01 kV đến dưới 35 kV) và hạ áp (đến 01 kV).

*Thứ tư,* về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho sinh hoạt, trong thời gian vừa qua trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên báo đài, truyền thông, trong các kỳ họp Quốc hội ghi nhận nhiều ý kiến của cử tri các tỉnh/thành phố trên cả nước liên quan đến việc xem xét lại cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, cụ thể:

- Xem xét lại cách tính giá điện bậc thang đang áp dụng để phù hợp với thực tế sử dụng điện, nghiên cứu cải tiến rút gọn số bậc thang tính tiền điện để người tiêu dùng dễ quản lý được việc chi trả hóa đơn tiền điện;

- Đề nghị tăng mức sản lượng điện tính theo tháng của giá bậc 1 lên 100 kWh và các bậc tiếp theo để phù hợp với nhu cầu sử dụng điện ngày càng tăng của người dân.

Ngày 01 tháng 01 năm 2020, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP quy định về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, trong đó, có nội dung sửa đổi Biểu giá bán lẻ điện cho khách hàng sinh hoạt. Khi thực hiện điều chỉnh giá điện sinh hoạt thì cần thiết phải điều chỉnh cơ cấu giá của các nhóm khách hàng khác để đảm bảo giá bán lẻ điện bình quân không thay đổi.

*Thứ năm,* hoạt động sạc xe điện là mục đích sử dụng điện mới cần được bổ sung tại cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

Với các lý do nêu trên việc nghiên cứu xây dựng Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện (thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg) là cần thiết.

**II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng Dự thảo Quyết định**

**1. Mục đích**

- Tách khách hàng “cơ sở lưu trú du lịch” với các khách hàng kinh doanh khác và điều chỉnh cơ cấu giá điện áp dụng cho cơ sở lưu trú du lịch ngang bằng với cơ cấu giá bán điện sản xuất.

- Điều chỉnh cấu trúc biểu giá để đơn giản trong việc áp dụng, phù hợp với quy định về hệ thống điện phân phối và Luật Điện lực năm 2024, gộp giá điện theo các cấp điện áp gồm cao áp (trên 35 kV đến dưới 220 kV), trung áp (trên 01 kV đến 35 kV) và hạ áp (dưới 01 kV).

- Bổ sung cơ cấu giá bán lẻ điện cho nhóm khách hàng sản xuất mua điện tại cấp điện áp đến 220 kV.

- Cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho nhóm khách hàng sinh hoạt.

- Hoạt động sạc xe điện là mục đích sử dụng điện mới cần được bổ sung tại cơ cấu biểu giá bán lẻ điện

- Điều chỉnh cơ cấu biểu giá bán lẻ điện các nhóm khách hàng khác để đảm bảo giá bán lẻ điện bình quân không thay đổi.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

- Bảo đảm tuân thủ và phù hợp với các quy định của Luật Điện lực số 61/2024/QH15 và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Kế thừa các nội dung còn phù hợp của Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg và sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với thực tế.

- Không làm thay đổi quá lớn trong cơ cấu nhóm khách hàng sử dụng điện cũng như trong cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

**III. Quá trình xây dựng Dự thảo Quyết định**

- Tổ soạn thảo xây dựng Dự thảo Quyết định được thành lập theo Quyết định số 2500/QĐ-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (thay thế Quyết định số 2016/QĐ-BCT ngày 06 tháng 6 năm 2017). Thành viên của Tổ soạn thảo gồm có đại diện của Vụ Kinh tế tổng hợp, Văn phòng Chính phủ; Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Bộ Tư pháp; Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Lao động, Thương Binh và Xã hội; Vụ Năng lượng, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Cục Quản lý giá, Bộ Tài chính; Cục Điều tiết điện lực, Vụ Pháp chế, Cục Cạnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng, Bộ Công Thương; Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và 05 Tổng công ty Điện lực thuộc EVN.

- Dự thảo Quyết định được Bộ Công Thương xây dựng trên cơ sở kế thừa cơ cấu tại Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg và được xây dựng trên cơ sở Dự thảo đã được Bộ Tư pháp thẩm định và báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 5194/TTr-BCT ngày 29 tháng 6 năm 2018, Báo cáo số 84/BC-BCT ngày 26 tháng 10 năm 2018, Báo cáo số 108/BC-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2018, Báo cáo số 38/BC-BCT ngày 01 tháng 4 năm 2019.

- Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 79/TB-VPCP ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, làm rõ bối cảnh, sự phù hợp với tình hình thực tế của biểu giá bán lẻ điện tiêu dùng lũy tiến để đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bảo đảm phù hợp với thực tế mức tiêu dùng điện của người dân, do việc nghiên cứu cải tiến biểu giá bán lẻ điện sinh hoạt bậc thang phải xem xét đồng thời với việc cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện nói chung và được quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, để không làm ảnh hưởng đến tính hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật và tránh việc phải điều chỉnh, sửa đổi bổ sung nhiều lần, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 69/BC-BCT ngày 21 tháng 6 năm 2019 kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép Bộ Công Thương rút Dự thảo Quyết định để tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện.

- Ngày 25 tháng 7 năm 2019, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 6594/VPCP-KTTH về ý kiến của Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tổng hợp, tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến của các đại biểu Quốc hội, cử tri về giá bán lẻ điện và cơ cấu biểu giá bán lẻ điện tiêu dùng để hoàn thiện dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg.

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, Bộ Công Thương đã giao EVN xây dựng Đề án cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện quy định tại Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg. Trên cơ sở báo cáo của EVN, Bộ Công Thương đã xây dựng các phương án cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện. Bộ Công Thương đã tiến hành gửi và xin ý kiến của 154 cơ quan, đơn vị gồm các cơ quan thuộc Quốc hội; các Bộ, ngành, tổ chức; Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; EVN và các Tổng công ty Điện lực tại Công văn số 1184/BCT-ĐTĐL ngày 24 tháng 02 năm 2020.

- Ngày 31 tháng 3 năm 2020, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 21/BC-BCT báo cáo Thủ tướng Chính phủ về đề xuất lùi thời gian sửa đổi biểu giá bán lẻ điện cho khách hàng sinh hoạt do dịch Covid-19.

- Ngày 28 tháng 5 năm 2020, Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 192/TB-VPCP thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Hồ Chí Minh, trong đó *“giao Bộ Công Thương nghiên cứu đề nghị của Thành phố, khẩn trương nghiên cứu sửa đổi Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg, trình Thủ tướng Chính phủ chậm nhất trong Quý III năm 2020”.*

- Ngày 05 tháng 8 năm 2020, ngay sau khi hoàn thiện các phương án cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, Bộ Công Thương đã có Công văn số 5686/BCT-ĐTĐL gửi xin ý kiến các cơ quan thuộc Quốc hội; các Bộ, ngành, tổ chức; Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về dự thảo Quyết định và các phương án sửa đổi cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

- Trên cơ sở đánh giá cân nhắc ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và ảnh hưởng của dịch COVID-19 đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, ngày 02 tháng 10 năm 2022, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 88/BC-BCT báo cáo Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương, phối hợp Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu sửa đổi cơ cấu biểu giá bán lẻ điện và trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2021 khi tình hình dịch COVID-19 đã được kiểm soát và nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi. Ngày 22 tháng 10 năm 2020, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 8807/VPCP-KTTH đồng ý với đề xuất của Bộ Công Thương tại Báo cáo số 88/BC-BCT.

- Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 8807/VPCP-KTTH nói trên, Bộ Công Thương đã chỉ đạo EVN thuê tư vấn là Công ty TNHH MTV tư vấn và chuyển giao công nghệ Bách Khoa nghiên cứu, cập nhật số liệu và hoàn thiện các phương án cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện phù hợp với thực tế sử dụng điện của các khách hàng. Ngày 24 tháng 01 năm 2022, EVN đã có Công văn số 404/EVN-TCKT báo cáo Bộ Công Thương về Đề án “Hoàn thiện cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ hiện hành cho ngành điện Việt Nam”. Dự kiến trong năm 2022, tình hình dịch COVID-19 vẫn diễn biến hết sức phức tạp, đời sống của người dân cũng như việc sản xuất của các doanh nghiệp trong nước còn gặp nhiều khó khăn nên trường hợp có sự thay đổi về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện có thể tác động đến chi phí tiền điện của một số nhóm khách hàng sử dụng điện. Do đó, ngày 01 tháng 3 năm 2022, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 29/BC-BCT báo cáo Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương phối hợp Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu sửa đổi cơ cấu biểu giá bán lẻ điện và báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý 4 năm 2022.

- Ngày 24 tháng 3 năm 2022, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 1819/VPCP-KTTH giao Bộ Công Thương phối hợp Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu sửa đổi Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong quý 4 năm 2022.

- Ngày 18 tháng 8 năm 2022, Bộ Công Thương có Báo cáo số 145/BC-BCT báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg.

- Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại Văn bản số 5959/VPCP-KTTH ngày ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Công Thương đã có Công văn số 5923/BCT-ĐTĐL ngày 03 tháng 10 năm 2022 và Công văn số 6153/BCT-ĐTĐL ngày 07 tháng 10 năm 2022 gửi các cơ quan thuộc Quốc hội; các Bộ, ngành, hiệp hội, tổ chức liên quan; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lấy ý kiến về các phương án cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

- Đến ngày 30 tháng 11 năm 2022, Bộ Công Thương đã nhận được 66 văn bản góp ý trên tổng số 158 văn bản gửi ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương về các phương án cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện (đạt tỷ lệ 41,77%). Kết quả lựa chọn của các Bộ, ngành, cơ quan như sau:

+ Phương án điều chỉnh cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho nhóm khách hàng ngoài sinh hoạt:

(i) Phương án 1 (Phần chênh lệch doanh thu bán điện thiếu hụt, do tách riêng nhóm khách hàng cơ sở lưu trú du lịch trong nhóm khách hàng kinh doanh vào giá sản xuất, được bù vào giá bán điện cho nhóm khách hàng sản xuất): 7/18 đơn vị lựa chọn, chiếm tỷ lệ 38,9%.

(ii) Phương án 2 (Phần chênh lệch doanh thu bán điện thiếu hụt được phân bổ cho tất cả các nhóm khách hàng sử dụng điện): 11/18 đơn vị lựa chọn, chiếm tỷ lệ 61,1%.

+ Phương án cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho khách hàng sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt:

(i) Phương án 1 (Rút ngắn từ 6 bậc xuống 5 bậc và thay đổi tỷ trọng so với giá bán lẻ điện bình quân): 47/51 đơn vị lựa chọn, chiếm 92,2%.

(ii) Phương án 2 (Rút ngắn từ 6 bậc xuống 4 bậc và thay đổi tỷ trọng so với giá bán lẻ điện bình quân): 4/51 đơn vị lựa chọn, chiếm 7,8%.

Ngoài ra, các Bộ, ngành, cơ quan đã gửi thêm các ý kiến đóng góp bổ sung cho việc cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện lần này. Bộ Công Thương đã tổng hợp, tiếp thu và giải trình các ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này.

- Trên cơ sở tổng hợp, tiếp thu ý kiến góp ý, Bộ Công Thương đã xây dựng Dự thảo Quyết định và ban hành Công văn số 4309/BCT-ĐTĐL ngày 04 ngày 7 tháng 2023 và Công văn số 5030/BCT-ĐTĐL ngày 01 tháng 8 năm 2023 lấy ý kiến các Bộ ngành, cơ quan, đơn vị và địa phươngvề Dự thảo Quyết định. Ngày 05 tháng 7 năm 2023, Dự thảo Quyết định cũng đã được đăng trên Trang thông tin điện tử của Chính phủ và Bộ Công Thương để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến.

- Tính đến ngày 23 tháng 8 năm 2023, Bộ Công Thương đã nhận được ý kiến góp ý của 69 trên tổng số 86 cơ quan, đơn vị *(chi tiết tại* *Bản tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức có liên quan gửi kèm theo)*.

- Do vẫn có những ý kiến khác nhau về những nội dung tại Dự thảo Quyết định, Bộ Công Thương đã có Báo cáo số 157/BC-BCT ngày 13 tháng 9 năm 2023 báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép tiếp tục xây dựng Dự thảo Quyết định theo trình tự quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định tại thời điểm phù hợp trong năm 2023. Ngày 05 tháng 10 năm 2023, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 7706/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái.

- Ngày 10 tháng 11 năm 2023, Bộ Công Thương có Công văn số 7970/BCT-ĐTĐL gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định Dự thảo Quyết định.

- Ngày 08 tháng 12 năm 2023, Bộ Tư pháp đã có ý kiến thẩm định về Dự thảo Quyết định tại Công văn số 6086/BTP-PLDSKT.

- Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tư pháp, ngày 26 tháng 12 năm 2023 Bộ Công Thương đã có Công văn số 9222/BCT-ĐTĐL lấy ý kiến Bộ Tài chính về hồ sơ trình Dự thảo Quyết định. Ngày 17 tháng 01 năm 2024, Bộ Tài chính có Công văn số 760/BTC-QLG gửi Bộ Công Thương ý kiến về Dự thảo Quyết định.

- Ngày 08 tháng 3 năm 2024, Bộ Công Thương có Công văn số 1492/BCT-ĐTĐL gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định lại dự thảo Quyết định.

- Ngày 29 tháng 3 năm 2024, Bộ Tư pháp đã có ý kiến thẩm định (lần 2) về dự thảo Quyết định tại Công văn số 64/BCTĐ-BTP.

- Sau khi Bộ Tư pháp có ý kiến thẩm định, Bộ Công Thương đã ban hành Công văn số 3055/BCT-ĐTĐL ngày 08/5/2024 gửi lấy ý kiến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH), Bộ Tài chính về việc quy định cơ chế hỗ trợ tiền điện tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện và việc đồng bộ chính sách hỗ trợ tiền điện cho các đối tượng này tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc thẩm quyền của các Bộ. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương cũng đã ban hành công văn đề nghị EVN cập nhật số liệu về cơ cấu các nhóm khách hàng sử dụng điện, số liệu về nhóm khách hàng trạm/trụ sạc xe điện năm 2023 để phục vụ việc sửa đổi Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg. Đến nay Bộ Công Thương đã nhận được ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 6343/BTC-QLG ngày 19/6/2024; Bộ LĐTBXH tại Công văn số 4111/BLĐTBXH-CBTXH ngày 04/9/2024 và EVN đã có văn bản số 2656/EVN-KD ngày 14/5/2024 gửi số liệu cập nhật năm 2023 phục vụ sửa đổi Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg.

- Ngày 25 tháng 10 năm 2024, Bộ Công Thương có Tờ trình số 8592/TTr-BCT trình Thủ tướng Chính phủ về hồ sơ Dự thảo Quyết định.

- Thực hiện quy định tại Luật Điện lực năm 2024, Bộ Công Thương đã kiện toàn Tổ soạn thảo tại Quyết định số 3298/QĐ-BCT ngày 13 tháng 12 năm 2024 và tổ chức họp Tổ soạn thảo.

- Văn phòng Chính phủ có Công văn số 9027/VPCP-KTTH ngày 07 tháng 12 năm 2024 và số 9187/VPCP-KTTH ngày 13 tháng 12 năm 2024 về dự thảo Quyết định và chính sách giá điện cho trạm/trụ sạc xe điện.

Thực hiện chỉ đạo tại các văn bản nêu trên, Bộ Công Thương đã rà soát nội dung cơ bản của Dự thảo Quyết định hướng dẫn Luật Điện lực năm 2024 và đề xuất kế thừa các nội dung đã quy định tại dự thảo Quyết định đã trình Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT ngày 25 tháng 10 năm 2024 và có hiệu chỉnh, bổ sung một số nội dung để phù hợp với Luật mới.

**IV. Nội dung tại Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 8592/TTr-BCT**

Các nội dung đề xuất điều chỉnh so với Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg đã được Bộ Công Thương báo cáo tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT như sau:

- Điều chỉnh cơ cấu giá điện áp dụng cho khách hàng “cơ sở lưu trú du lịch” ngang bằng với cơ cấu giá bán điện sản xuất.

- Điều chỉnh cấu trúc biểu giá để đơn giản trong việc áp dụng, theo đó gộp giá điện theo các cấp điện áp gồm cao áp (trên 35 kV), trung áp (trên 01 kV đến 35 kV) và hạ áp (dưới 01 kV); bổ sung cơ cấu giá bán lẻ điện cho nhóm khách hàng sản xuất mua điện tại cấp điện áp 220 kV trở lên theo đó giá bán lẻ điện được quy định theo các cấp điện áp như sau: cao áp trên 35 kV (bao gồm cấp điện áp từ trên 35 kV đến dưới 220 kV và cấp điện áp từ 220 kV trở lên); trung áp từ 01 kV đến 35 kV; hạ áp dưới 01 kV.

- Cải tiến biểu giá bán lẻ điện bậc thang cho nhóm khách hàng sinh hoạt từ từ 6 bậc xuống còn 5 bậc.

- Bổ sung cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho mục đích sạc xe điện.

**V. Các nội dung thay đổi so với Dự thảo Quyết định kèm theo Tờ trình số 8592/TTr-BCT để đảm bảo sự phù hợp với Luật Điện lực năm 2024**

Bộ Công Thương đã thực hiện rà soát dự thảo Quyết định đã trình Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT và hiệu chỉnh, bổ sung một số nội dung chính để phù hợp với Luật Điện lực năm 2024 như sau:

- Cập nhật căn cứ pháp lý theo Luật Điện lực ngày 30 tháng 11 năm 2024.

- Bổ sung khoản 1 Điều 1 quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng để phù hợp quy định điểm h khoản 12 Điều 5, điểm c khoản 3 Điều 50 Luật Điện lực năm 2024, theo đó quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: *“Quyết định này quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện; cơ chế giá điện phù hợp cho các nhóm khách hàng sử dụng điện; việc hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho sinh hoạt; giá bán điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo khu vực chưa nối lưới điện quốc gia”.* Bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 1 quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: *“Cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng điện”*.

- Bỏ khoản 5 Điều 3 quy định về “*Giá bán lẻ điện sinh hoạt dùng công tơ thẻ trả trước*” do không khả thi về công nghệ đo đếm điện năng trong thực tế áp dụng giá bán lẻ điện cho nhóm khách hàng sinh hoạt tại Việt Nam hiện nay. Khi nào hình thức này được nghiên cứu triển khai thực tế tại Việt Nam, Bộ Công Thương sẽ nghiên cứu, tính toán trên cơ sở số liệu thực tế để đề xuất bổ sung cơ cấu giá bán lẻ điện cho loại hình này.

- Về các cấp điện áp: do trong Luật Điện lực năm 2024 quy định “cao áp là cấp điện áp danh định trên 35 kV đến 220 kV; siêu cao áp là cấp điện áp danh định trên 220 kV” nên Dự thảo Quyết định đã được hiệu chỉnh lại cấp điện áp cho phù hợp với quy định tại Luật Điện lực năm 2024 trên không làm ảnh hưởng tới kết quả tính toán về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

***Bố cục và nội dung cơ bản của Dự thảo Quyết định được Bộ Công Thương đề xuất sau khi rà soát được trình bày cụ thể tại mục VI Tờ trình này***.

**VI. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Bố cục**

Dự thảo Quyết định về cơ bản được xây dựng trên cơ sở kế thừa cơ cấu tại Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg bao gồm 07 điều và 01 Phụ lục và giữ nguyên như tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT.

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

- Điều 2: Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

- Điều 3: Giá bán lẻ điện.

- Điều 4: Hỗ trợ tiền điện.

- Điều 5: Tổ chức thực hiện.

- Điều 6: Điều khoản chuyển tiếp.

- Điều 7: Hiệu lực thi hành.

- Phụ lục cơ cấu biểu giá bán lẻ điện.

**2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Quyết định**

**2.1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Dự thảo Quyết định quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện; cơ chế giá điện phù hợp cho các nhóm khách hàng sử dụng điện; việc hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho sinh hoạt; giá bán điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo khu vực chưa nối lưới điện quốc gia theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 50 Luật Điện lực năm 2024, áp dụng đối với: Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Tổng công ty Điện lực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam; đơn vị bán lẻ điện mua điện từ Tổng công ty Điện lực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam; đơn vị bán lẻ điện tại nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo khu vực chưa nối lưới điện quốc gia; cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng điện.

*(Nội dung này có hiệu chỉnh so với Tờ trình số 8592/TTr-BCT để phù hợp với quy định tại Luật Điện lực năm 2024 như trình bày ở mục V Tờ trình này)*

**2.2. Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện**

Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện là bảng kê tỷ lệ phần trăm (%) của mức giá bán lẻ điện bình quân để tính giá bán lẻ điện cụ thể cho từng nhóm khách hàng sử dụng điện.

**2.3. Giá bán lẻ điện**

***a) Tách khách hàng "cơ sở lưu trú du lịch" với các khách hàng kinh doanh khác***

Khách hàng "cơ sở lưu trú du lịch" được tách với các khách hàng kinh doanh khác và được áp dụng cơ cấu biểu giá ngang bằng với khách hàng sản xuất tại Phụ lục của Dự thảo Quyết định.

Theo kết quả lấy ý kiến rộng rãi về phương án bù đắp doanh thu trong trường hợp áp dụng giá bán điện cho các cơ sở lưu trú du lịch bằng giá bán lẻ điện cho các ngành xuất tại Công văn số 5923/BCT-ĐTĐL ngày 03 tháng 10 năm 2022 và Công văn số 6153/BCT-ĐTĐL ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Công Thương thì đa số 11/18 ý kiến chọn Phương án 2 (Phần chênh lệch doanh thu bán điện thiếu hụt được phân bổ cho tất cả các nhóm khách hàng sử dụng điện); 7/18 ý kiến chọn Phương án 1 (Phần chênh lệch doanh thu bán điện thiếu hụt, do bổ sung nhóm khách hàng cơ sở lưu trú du lịch vào giá sản xuất, được bù vào giá bán điện cho giờ thấp điểm của nhóm sản xuất).

Theo báo cáo và tính toán của EVN và Tư vấn tại Đề án cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện thì hiện giá bán điện cho sản xuất đang không phản ánh đúng, đủ chi phí sản xuất, kinh doanh điện (thấp hơn so với chi phí phân bổ). Bộ Công Thương cho rằng có thể áp dụng ngay Phương án 1 để đảm bảo lộ trình từng bước tính đúng, tính đủ chi phí cho nhóm khách hàng sản xuất, theo đó phần thiếu hụt doanh thu theo cập nhật số liệu năm 2023 do bổ sung nhóm khách hàng “cơ sở lưu trú du lịch” có thể được xem xét để bù từ giá bán điện của nhóm khách hàng sản xuất làm tăng cơ cấu giá bán lẻ điện ngành sản xuất từ 1% đến 2% so với giá bán lẻ điện bình quân và các doanh nghiệp sản xuất sẽ chịu tác động tăng giá điện từ 2,41% đến 3,34% đối với các ngành sản xuất.

*(Nội dung này giữ nguyên như đã đề xuất tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT)*

***b) Về gộp cấp điện áp cho nhóm khách hàng sản xuất, kinh doanh***

Gộp giá bán điện theo các cấp điện áp để phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 3 Luật Điện lực năm 2024 và thực tế phát triển lưới điện tại các Tổng công ty Điện lực, cụ thể tại khoản 2 Điều 3 Dự thảo Quyết định như sau:

*“2. Giá bán lẻ điện theo các cấp điện áp (cao áp là cấp điện áp danh định trên 35 kV (bao gồm cấp điện áp từ trên 35 kV đến dưới 220 kV và cấp điện áp đến 220 kV), trung áp là cấp điện áp danh định từ 01 kV đến 35 kV, hạ áp là cấp điện áp danh định dưới 01 kV) áp dụng cho các nhóm khách hàng sử dụng điện mục đích sản xuất, kinh doanh, hành chính sự nghiệp và sạc xe điện”.*

*(Nội dung này có hiệu chỉnh về việc quy định cấp điện áp so với Tờ trình số 8592/TTr-BCT để phù hợp với quy định tại Luật Điện lực năm 2024 như trình bày ở mục V Tờ trình này)*

***c) Bổ sung nhóm khách hàng sản xuất tại cấp điện áp 220 kV***

Theo báo cáo của EVN, các khách hàng hiện đang mua điện tại cấp điện áp 220 kV và 500 kV (đấu nối lưới điện truyền tải) là các nhà máy điện (mua điện từ lưới phục vụ cho tự dùng, khởi động …). Dự kiến trong thời gian tới sẽ có thêm khách hàng mua điện tại cấp điện áp đến 220 kV phục vụ mục đích sản xuất. Những khách hàng mua điện tại cấp điện áp đến 220 kV không sử dụng lưới điện phân phối (đến 110 kV) nên việc bổ sung nhóm khách hàng này vào Dự thảo Quyết định trên cơ sở phân bổ chi phí sản xuất, kinh doanh điện, không bao gồm chi phí của khâu phân phối, bán lẻ điện là phù hợp với nguyên tắc đảm bảo giá điện phản ánh đúng chi phí.

Theo số liệu thống kê kiểm tra giá thành sản xuất kinh doanh điện giai đoạn 2010 - 2023, giá thành tại cấp điện áp 220 kV chiếm 84,6% giá thành bình quân. Trên cơ sở phân bổ chi phí tại các giờ cao thấp điểm vào giá bán lẻ điện bình quân hiện hành thì cơ cấu giá bán lẻ điện tại cấp điện áp đến 220 kV như sau:

- Giá điện giờ bình thường: 84% giá bán lẻ điện bình quân;

- Giá điện giờ thấp điểm: 53% giá bán lẻ điện bình quân;

- Giá điện giờ cao điểm: 146% giá bán lẻ điện bình quân.

*(Nội dung này có hiệu chỉnh về việc quy định mức điện áp so với Tờ trình số 8592/TTr-BCT để phù hợp với quy định tại Luật Điện lực năm 2024 trên cơ sở không thay đổi kết quả tính toán như trình bày ở mục V Tờ trình này)*

***d) Bỏ Khoản 5 Điều 3 quy định về Giá bán lẻ điện sinh hoạt dùng công tơ thẻ trả trước***

Bỏ khoản 5 Điều 3 quy định về “*Giá bán lẻ điện sinh hoạt dùng công tơ thẻ trả trước*” do không khả thi về công nghệ đo đếm điện năng trong thực tế áp dụng giá bán lẻ điện cho nhóm khách hàng sinh hoạt tại Việt Nam hiện nay. Khi nào hình thức này được nghiên cứu triển khai thực tế tại Việt Nam, Bộ Công Thương sẽ nghiên cứu, tính toán trên cơ sở số liệu thực tế để đề xuất bổ sung cơ cấu giá bán lẻ điện cho loại hình này.

*(Nội dung này có thay đổi so với Tờ trình số 8592/TTr-BCT để phù hợp với quy định tại Luật Điện lực năm 2024 và với thực tiễn áp dụng như trình bày ở mục V Tờ trình này)*

***đ) Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho khách hàng sinh hoạt***

Bộ Công Thương đề xuất cải tiến cơ cấu biểu giá bán lẻ điện sinh hoạt rút ngắn từ 6 bậc xuống 5 bậc theo đề xuất của EVN và Tư vấn tại Công văn số 404/EVN-TCKT nhưng có thay đổi về cơ cấu tỷ trọng so với giá bán lẻ điện bình quân (tại khoản 4 Điều 3 và Phụ lục Dự thảo Quyết định), cụ thể:

+ Bậc 1: cho 100 kWh đầu tiên;

+ Bậc 2: cho kWh từ 101 - 200;

+ Bậc 3: cho kWh từ 201 - 400;

+ Bậc 4: cho kWh từ 401 - 700;

+ Bậc 5: cho kWh từ 701 trở lên.

Trên cơ sở thiết kế các bậc nêu trên, giá điện cho từng bậc được thiết kế lại nhằm thực hiện theo nguyên tắc nêu trên cũng như đảm bảo hạn chế tối đa tác động tới các hộ sử dụng điện, cụ thể:

- Giữ nguyên giá điện hiện hành cho bậc đầu từ 0-100 kWh nhằm đảm bảo ổn định giá điện cho các hộ nghèo, hộ chính sách xã hội có mức sử dụng điện thấp (chiếm 33,48% số hộ). Phần chênh lệch giảm doanh thu tiền điện được bù đắp từ hộ sử dụng điện từ 401-700 kWh và trên 700 kWh.

- Giữ nguyên giá điện hiện hành cho các bậc từ 101-200 kWh và 201-300 kWh.

- Giá điện cho các bậc từ 401-700 kWh và từ 700 kWh trở lên được thiết kế tăng cơ cấu giá bán điện nhằm bù trừ doanh thu cho các bậc thấp và khuyến khích tiết kiệm trong sử dụng điện.

Kết quả phương án cơ cấu biểu giá bán lẻ điện sinh hoạt với 5 bậc như Bảng 1 dưới đây.

*Bảng 1: Phương án 5 bậc có hiệu chỉnh so sánh*

*với cơ cấu tại Quyết định 28/2014/QĐ-TTg*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mức sử dụng điện** | **Cơ cấu tại Quyết định 28** | **Mức sử dụng điện** | **Cơ cấu điều chỉnh** |
| 1 | Cho 50 kWh đầu tiên  | 92% | Cho 0-100 kWh đầu tiên | 90% |
| 2 | Cho kWh từ 51-100 | 95% |
| 3 | Cho kWh từ 101-200 | 110% | Cho kWh từ 101-200 | 108% |
| 4 | Cho kWh từ 201-300  | 138% | Cho kWh từ 201-400 | 136% |
| 5 | Cho kWh từ 301-400 | 154% | Cho kWh từ 401-700 | 162% |
| 6 | Cho kWh từ 401 trở lên | 159% | Cho kWh từ 701 trở lên | 180% |

*(Nội dung này giữ nguyên như đã đề xuất tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT)*

***e) Bổ sung nhóm khách hàng sử dụng điện cho mục đích sạc xe điện***

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Bộ Công Thương xây dựng 03 Phương án về cơ cấu giá bán lẻ điện áp dụng cho mục đích trạm, trụ sạc xe điện như sau:

+ Phương án 1: Áp dụng giá điện cho mục đích sạc xe điện theo giá kinh doanh (theo ý kiến của EVN). Phương án này có thể có tác động (không tích cực) tới chính sách phát triển xe điện do làm tăng chi phí sạc điện, đồng thời chưa phản ánh đúng chi phí của khách hàng trạm, trụ sạc xe điện gây ra cho hệ thống điện, tiếp tục tạo ra bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng.

+ Phương án 2: Bổ sung khách hàng trạm, trụ sạc xe điện là 1 nhóm khách hàng mới tại khoản 1, khoản 2, Điều 3 và tại Phụ lục của Dự thảo Quyết định. Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho trạm, trụ sạc xe điện được xây dựng trên cơ sở giá điện phản ánh chi phí sản xuất điện mà trạm/trụ sạc xe điện gây ra cho hệ thống điện (chi tiết tính toán tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này), cụ thể cơ cấu Bảng 2.

*Bảng 2: Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho khách hàng trạm, trụ sạc xe điện*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Cấp điện áp** | **Cao điểm** | **Bình thường** | **Thấp điểm** |
| Cấp điện áp từ trung áp trở lên (từ 01 kV) | 174% | 118% | 71% |
| Cấp điện áp hạ áp dưới 01 kV | 195% | 125% | 75% |

Cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho trạm, trụ sạc xe điện được xây dựng trên cơ sở giá điện phản ánh chi phí sản xuất kinh doanh điện năm 2023 mà phụ tải của trạm/trụ sạc xe điện gây ra cho hệ thống điện (biểu đồ phụ tải điển hình trạm/trụ sạc xe điện) nên đảm bảo phân bổ chi phí tới khách hàng sử dụng điện, không có bù chéo giá điện giữa nhóm khách hàng trạm, trụ sạc xe điện và các nhóm khách hàng còn lại. Theo kết quả tính toán, cơ cấu biểu giá bán lẻ điện cho khách hàng trạm, trụ sạc xe điện thấp hơn mức cơ cấu áp dụng cho khách hàng kinh doanh và cao hơn mức cơ cấu áp dụng cho khách hàng sản xuất.

+ Phương án 3: Áp dụng giá điện cho mục đích sạc xe điện theo giá sản xuất (theo ý kiến của Bộ Giao thông vận tải; Công ty TNHH Kinh doanh thương mại và dịch vụ Vinfast; Công ty CP sản xuất và kinh doanh Vinfast). Phương án này có thể có tác động (tích cực) tới chính sách phát triển xe điện do làm giảm chi phí sạc điện, tuy nhiên sẽ gây ra tác động tới cơ cấu biểu giá bán lẻ điện do việc áp dụng giá bán lẻ điện cho sản xuất đối với mục đích sạc xe điện thấp hơn sẽ dẫn tới việc tăng giá điện cho các nhóm khách hàng khác để cân đối lại doanh thu. Điều này có nghĩa là thực hiện bù chéo từ các nhóm khách hàng khác cho nhóm khách hàng trạm, trụ sạc xe điện tại Bảng 3 so sánh của 03 phương án dưới đây:

Bảng 3: So sánh chênh lệch giữa áp dụng phương án giá riêng cho trạm, trụ sạc xe điện với phương án áp dụng giá theo giá sản xuất và kinh doanh



Theo kết quả tại Bảng 3 cho thấy: nếu áp dụng giá điện cho trạm sạc theo giá sản xuất sẽ làm cho khách hàng trạm, trụ sạc xe điện phải trả ít hơn chi phí thực tế gây ra cho hệ thống điện bình quân khoảng từ 552 đ/kWh - 699 đ/kWh tùy cấp điện áp; nếu áp dụng giá điện cho trạm sạc theo giá kinh doanh sẽ làm cho khách hàng trạm, trụ sạc xe điện phải trả nhiều hơn chi phí thực tế gây ra cho hệ thống điện bình quân khoảng từ 467 đ/kWh - 587 đ/kWh tùy cấp điện áp.

Như vậy, Phương án 1 và 3 sẽ tiếp tục làm phát sinh bù chéo giữa các nhóm khách hàng sử dụng điện, khi triển khai áp dụng có thể sẽ không phù hợp với chủ trương được quy định tại Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (“không thực hiện bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng”) và lộ trình giảm bù chéo giá điện quy định tại điểm c khoản 3 Điều 50 Luật Điện lực 2024. Phương án 2 được xây dựng trên cơ sở giá bán điện phản ánh chi phí của nhóm khách hàng sạc xe điện gây ra cho hệ thống điện. Căn cứ phân tích nêu trên, Bộ Công Thương kiến nghị xem xét lựa chọn áp dụng theo Phương án 2.

*(Nội dung này giữ nguyên như đã đề xuất tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT)*

***g) Điều chỉnh cơ cấu cho các nhóm khách hàng khác***

Về việc điều chỉnh cơ cấu biểu giá bán lẻ điện các nhóm để đảm bảo giá điện bình quân không đổi, mức độ điều chỉnh nhỏ, chủ yếu điều chỉnh giảm cơ cấu giá bán lẻ điện cho khách hàng sử dụng điện cơ sở lưu trú du lịch trong nhóm khách hàng kinh doanh; cơ cấu giá bán lẻ điện cho nhóm khách hàng sử dụng điện mục đích sản xuất tăng nhỏ trong phạm vi 2% nên ít ảnh hưởng.

*(Nội dung này giữ nguyên như đã đề xuất tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT)*

**2.4. Hỗ trợ tiền điện**

Tại Báo cáo thẩm định số 64/BCTĐ-BTP, Bộ Tư pháp có ý kiến đề nghị Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) để nghiên cứu, đề xuất cơ chế hỗ trợ giá bán lẻ điện cho mục đích sinh hoạt đối với hộ nghèo, hộ chính sách xã hội đảm bảo phù hợp về thẩm quyền. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương đã ban hành Công văn số 3055/BCT-ĐTĐL ngày 08/5/2024 gửi lấy ý kiến Bộ LĐTBXH, Bộ Tài chính về việc quy định cơ chế hỗ trợ tiền điện tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện và việc đồng bộ chính sách hỗ trợ tiền điện cho các đối tượng này tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc thẩm quyền của các Bộ. Ý kiến của 2 Bộ cụ thể như sau:

- Ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 6343/BTC-QLG ngày 19/6/2024: Bộ Tài chính đề nghị Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ LĐTBXH xây dựng chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng quy định của Luật Điện lực và pháp luật có liên quan.

- Ý kiến của Bộ LĐTBXH: tại Công văn số 4111/BLĐTBXH-CBTXH ngày 04/9/2024, Bộ LĐTBXH đề nghị Bộ Công Thương, Bộ Tư pháp nghiên cứu kỹ quy định về thẩm quyền ban hành để trình ban hành văn bản theo quy định của pháp luật. Mặt khác, Bộ LĐTBXH đề nghị tăng số tiền hỗ trợ tiền điện, theo đó đề xuất quy định “*Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có đối tượng đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội được hỗ trợ tiền sử dụng điện dưới 50kWh cho mục đích sinh hoạt*”.

Theo ý kiến của Bộ TC và Bộ LĐTBXH về thẩm quyền ban hành, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật Điện lực (đã được sửa đổi tại khoản 13 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực năm 2012):*“…Nhà nước hỗ trợ giá bán lẻ điện cho mục đích sinh hoạt đối với hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo tiêu chí do Thủ tướng Chính phủ quy định phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội từng thời kỳ.”,* Bộ Công Thương đề xuất tiếp tục quy định việc hỗ trợ tiền điện tại Dự thảo Quyết định để đảm bảo thực hiện liên tục chính sách an sinh xã hội với các hộ nghèo, hộ chính sách xã hội (như đã thực hiện từ 2014 đến nay). Về đề xuất của Bộ LĐTBXH về việc tăng số tiền hỗ trợ tiền điện (hỗ trợ cho 50kWh điện đầu tiên cho mục đích sinh hoạt), Bộ Công Thương cho rằng cần có đánh giá tác động cụ thể vì việc này sẽ làm tăng ngân sách Nhà nước sử dụng cho việc hỗ trợ tiền điện (tăng mức hỗ trợ từ 30kWh đầu tiên lên 50kWh đầu tiên); trước mắt Bộ Công Thương đề xuất tiếp tục áp dụng mức hỗ trợ như đã quy định tại Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg.

Như vậy, Dự thảo Quyết định cơ bản kế thừa quy định tại Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg và quy định cụ thể trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 760/BTC-QLG ngày 17 tháng 01 năm 2024 như sau:

*“1. Hộ nghèo có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống (đối với khu vực nông thôn) hoặc 2.000.000 đồng trở xuống (đối với khu vực thành thị) và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 được hỗ trợ tiền điện cho mục đích sinh hoạt, mức hỗ trợ hàng tháng tương đương tiền điện sử dụng 30 kWh tính theo mức giá bán lẻ điện sinh hoạt bậc 1 hiện hành.*

*2. Hộ chính sách xã hội theo tiêu chí do Thủ tướng Chính phủ quy định (không thuộc diện hộ nghèo được hỗ trợ tiền điện theo quy định tại khoản 1 Điều này) và có lượng điện sử dụng cho mục đích sinh hoạt trong tháng không quá 50 kWh được hỗ trợ tiền điện tương đương tiền điện sử dụng 30 kWh tính theo mức giá bán lẻ điện sinh hoạt bậc 1 hiện hành.*

*3. Kinh phí hỗ trợ tiền điện cho các hộ nghèo và hộ chính sách xã hội được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn tài chính hợp pháp khác. Ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương theo nguyên tắc quy định tại Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành giai đoạn 2022-2025.”*

*(Nội dung này giữ nguyên như đã đề xuất tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT)*

**2.5. Tổ chức thực hiện**

- So với Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg, Dự thảo Quyết định không đưa nội dung trách nhiệm của Bộ Công Thương trong việc nghiên cứu xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt: “*Cơ chế giá bán điện hai thành phần gồm giá công suất và giá điện năng cho các nhóm khách hàng khi điều kiện kỹ thuật cho phép; Cơ chế giá điện khuyến khích để áp dụng thí điểm cho khách hàng tham gia vào chương trình quản lý nhu cầu điện*” do đã được quy định tại Điểm b Khoản 8 Điều 51 và Khoản 4 Điều 54 Luật Điện lực.

- Dự thảo Quyết định bổ sung trách nhiệm của Bộ Công Thương liên quan việc quy định khung giờ cao, thấp điểm với lý do: Hiện nay theo biểu đồ phụ tải của hệ thống, khung giờ cao điểm, thấp điểm, giờ bình thường đã có sự thay đổi so với quy định tại Thông tư 16/2014/TT-BCT ngày 29/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về thực hiện giá bán điện. Để phản ánh đúng chi phí của các nhóm khách hàng gây ra cho hệ thống, khung giờ cao điểm, thấp điểm, giờ bình thường cần hiệu chỉnh tương ứng, tuy nhiên sẽ cần sửa đổi Thông tư 16/2014/TT-BCT để thực hiện việc này. Vì vậy, để linh hoạt trong thực tiễn vận hành hệ thống điện, Bộ Công Thương đề xuất bổ sung quy định tại khoản 1, Điều 5 Dự thảo Quyết định theo hướng giao Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định bằng văn bản hành chính (Quyết định hành chính) về khung giờ cao điểm, thấp điểm, giờ bình thường phù hợp với tình hình sử dụng điện của hệ thống từng giai đoạn. Việc này sẽ giúp mỗi lần thực hiện điều chỉnh giá điện linh hoạt, kịp thời, phản ánh đúng chi phí của khách hàng sử dụng điện gây ra trong hệ thống điện.

Dự thảo Quyết định bổ sung trách nhiệm của Bộ Tài chính trong việc bố trí ngân sách nhà nước hỗ trợ hàng năm cho các hộ nghèo và hộ chính sách xã hội theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; bổ sung trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo quy định; kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trên địa bàn.

*(Nội dung này giữ nguyên như đã đề xuất tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT)*

**2.6. Điều khoản chuyển tiếp và hiệu lực thi hành**

Do việc điều chỉnh bậc thang giá bán lẻ điện sinh hoạt, điều chỉnh cơ cấu giá bán lẻ điện cho sản xuất, cần phân bổ đều khoản thiếu hụt doanh thu cho tất cả các nhóm khách hàng nên Bộ Công Thương kiến nghị Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg được tiếp tục áp dụng từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến ngày thực hiện điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân gần nhất sau ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

*(Nội dung này giữ nguyên như đã đề xuất tại Tờ trình số 8592/TTr-BCT)*

**VII. Vấn đề xin ý kiến**

Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ nội dung liên quan đến giá bán điện cho khách hàng sử dụng điện cho mục đích sạc xe điện, cụ thể như sau:

Trên cơ sở thực tiễn phát sinh hoạt động mua điện để sử dụng cho trạm/trụ sạc xe điện, Bộ Công Thương đã xây dựng phương án tính toán cơ cấu biểu giá bán lẻ điện riêng cho trạm, trụ sạc xe điện và gửi lấy ý kiến rộng rãi các Bộ, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan (tại các Công văn số 4309/BCT-ĐTĐL ngày 04/7/2023 và số 5030/BCT-ĐTĐL ngày 01/8/2023).

Theo các văn bản góp ý Bộ Công Thương nhận được, vẫn còn có ý kiến khác nhau liên quan đến giá bán điện cho khách hàng sử dụng điện cho mục đích sạc xe điện, cụ thể: có 04 ý kiến đề nghị áp dụng giá điện cho mục đích sạc xe điện theo giá kinh doanh (bao gồm EVN tại văn bản số 5312/EVN-TCKT+KD ngày 08/9/2023, Sở Công Thương tỉnh Kiên Giang, Hội bảo vệ người tiêu dùng và Tổng CTĐL Hà Nội); có 03 ý kiến đề nghị áp dụng giá điện cho mục đích sạc xe điện theo giá sản xuất (bao gồm Bộ Giao thông vận tải tại Công văn số 8766/BGTVT-TC ngày 10/8/2023; Công ty TNHH Kinh doanh thương mại và dịch vụ Vinfast tại văn bản số 270/2023/VFTr-CV ngày 18/7/2023 và Công ty CP sản xuất và kinh doanh Vinfast tại văn bản số 202/2023/CV-VF ngày 01/12/2023); có 04 ý kiến đề nghị làm rõ phương pháp tính toán, cập nhật số liệu thực tế trạm/trụ sạc điện của Việt Nam và tham khảo kinh nghiệm quốc tế.

Trên cơ sở nguyên tắc tính toán giá cho trạm/trụ sạc điện được xây dựng phản ánh chi phí sản xuất kinh doanh của ngành điện, Bộ Công Thương lựa chọn bổ sung cơ cấu biểu giá điện riêng cho mục đích trạm/trụ sạc xe điện tại Dự thảo Quyết định để gửi Bộ Tư pháp thẩm định, theo đó trạm/trụ sạc xe điện được đề xuất quy định thành 1 nhóm đối tượng khách hàng riêng với cơ cấu ở giữa giá sản xuất và giá kinh doanh.

Tại Báo cáo thẩm định Dự thảo Quyết định, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Công Thương cần xem xét lại việc tách trạm/trụ sạc xe điện thành 1 nhóm khách hàng riêng vì số lượng khách hàng này không đại diện cho nhóm khách hàng lớn sử dụng điện, cần làm rõ cơ sở khoa học, cơ sở pháp lý, thực tiễn cũng như kinh nghiệm quốc tế và có số liệu định hướng phát triển loại hình này trong tương lai. Đối với ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương báo cáo như sau:

- Về số liệu sản lượng điện dùng cho trạm, trụ sạc xe điện: Theo số liệu thống kê năm 2023, sản lượng điện thương phẩm của nhóm khách hàng sạc xe điện chiếm tỷ trọng 0,031% trong tổng sản lượng điện thương phẩm của toàn hệ thống. Về số liệu dự báo, theo báo cáo của Công ty cổ phần phát triển trạm sạc toàn cầu V-Green, nhu cầu điện cho trạm, trụ sạc xe điện giai đoạn 2025-2030 tăng khoảng 277,31% và giai đoạn 2030-2035 tăng khoảng 9,13% (năm 2035 dự báo khoảng 2.194,3 triệu kWh), như vậy nhu cầu điện cho trạm, trụ sạc xe điện đến năm 2035 tương đương với nhu cầu điện cho các cơ sở lưu trú du lịch của năm 2023.

- Về cơ sở pháp lý: để thực hiện được cam kết hướng tới mục tiêu phát thải ròng nhà kính về “0” vào năm 2050, việc phát triển phương tiện, hạ tầng giao thông xanh là một trong những giải pháp để thực hiện mụa tiêu trên. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 phê duyệt chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải, trong đó có nội dung liên quan khuyến khích phát triển hạ tầng sạc điện. Ngày 10/8/2024, Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 372/TB-VPCP về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại cuộc họp ngày 06/8/2024 về chính sách phát triển phương tiện giao thông xanh và chính sách phát triển trạm sạc điện cho phương tiện giao thông xanh, theo đó giao Bộ Công Thương nghiên cứu, đề xuất và đánh giá tác động của cơ chế hỗ trợ giá điện đối với trạm sạc điện trong quá trình xây dựng Dự thảo Quyết định quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện trình Thủ tướng Chính phủ. Căn cứ chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 372/TB-VPCP, Bộ Công Thương xây dựng 3 phương án giá bán điện cho trạm sạc điện và có phân tích, đánh giá tác động cụ thể tại mục 2.3.e phần IV của Tờ trình này và kiến nghị xem xét lựa chọn áp dụng theo Phương án 2.

- Về kinh nghiệm quốc tế, có một số nước áp dụng biểu giá bán điện riêng cho hoạt động sạc xe điện (như tại Hàn Quốc, Mỹ, Thái Lan) trên cơ sở phản ánh chi phí của ngành điện, không trợ cấp trong giá điện, Nhà nước có các chính sách hỗ trợ trong sản xuất và khuyến khích tiêu dùng xe điện thông qua chính sách về thuế/phí, các khoản trợ cấp từ Chính phủ và các ưu đãi/quy định hành chính.

Căn cứ cơ sở pháp lý, kinh nghiệm quốc tế và số liệu dự báo nêu trên, đồng thời đảm bảo từng bước thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW về việc không thực hiện bù chéo giá điện giữa các nhóm khách hàng, Bộ Công Thương kiến nghị bổ sung cơ cấu biểu giá bán điện riêng cho mục đích sạc xe điện tại Dự thảo Quyết định. Như vậy, việc xây dựng cơ cấu biểu giá bán điện riêng cho khách hàng trạm, trụ sạc xe điện là đảm bảo phù hợp về mặt phương pháp luận và kinh nghiệm quốc tế. Trên cơ sở cập nhật số liệu theo kết quả kiểm tra giá thành sản xuất kinh doanh điện năm 2023 và đặc điểm tiêu thụ điện theo biểu đồ phụ tải ngày điển hình đối với nhóm trạm/trụ sạc xe điện tại Việt Nam, Bộ Công Thương đã tính toán chi tiết cơ cấu giá bán điện cho mục đích sạc xe điện trên cơ sở giá điện phản ánh chi phí sản xuất điện mà phụ tải sạc xe điện gây ra cho hệ thống (chi tiết tại Phụ lục kèm theo Tờ trình này).

Bộ Công Thương kính báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đối với nội dung này.

**VIII. Kiến nghị**

Bộ Công Thương đã hoàn thành soạn thảo Dự thảo Quyết định quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Công tác tổ chức thực hiện cơ chế về giá điện là công việc được giao cho Bộ Công Thương tại Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2022/NĐ-CP. Quyết định này không có sự thay đổi trong việc sử dụng nhân lực và tài chính so với Quyết định số 28/2014/QĐ-TTg, vì vậy sẽ đảm bảo nhân lực và tài chính khi thi hành Quyết định; đồng thời Dự thảo Quyết định không làm phát sinh thủ tục hành chính, không có quy định tạo ra sự phân biệt về giới.

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, Bộ Công Thương kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Hồ sơ gửi kèm bao gồm:*

*1. Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã được chỉnh lý sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và Luật Điện lực 2024.*

*2. Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.*

*3. Báo cáo đánh giá tác động chính sách của Dự thảo Quyết định.*

*4. Bản tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức có liên quan.*

*5. Bản chụp ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan của Chính phủ đối với nội dung Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**- Như trên;- Thứ trưởng Trương Thanh Hoài;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Văn phòng Bộ;- Vụ Pháp chế;- Lưu: VT, ĐTĐL. | **BỘ TRƯỞNG** **Nguyễn Hồng Diên** |

**Phụ lục. Tính toán cơ cấu giá bán điện cho nhóm khách hàng**

**sạc xe điện**

*(Ban hành kèm theo Tờ trình số /TTr-BCT ngày tháng năm 2024*

*của Bộ Công Thương)*

Theo báo cáo của EVN tại văn bản số 2656/EVN-KD ngày 14/5/2024 về số liệu thống kê về trạm, trụ sạc xe điện năm 2022-2023, cả nước có khoảng 1.193 trạm, trụ sạc xe điện với sản lượng điện thương phẩm tăng trưởng năm 2023 so với năm 2022 khoảng 220,8% (năm 2022: 24,69 triệu kWh; năm 2023: 79,22 triệu kWh). Ngoài ra, theo báo cáo của Công ty cổ phần phát triển trạm sạc toàn cầu V-Green về nhu cầu sử dụng điện cho trạm sạc tại Việt Nam trong 10 năm tới, nhu cầu điện cho trạm, trụ sạc xe điện giai đoạn 2025-2030 tăng khoảng 277,31% (năm 2025 dự báo khoảng 532,9 triệu kWh; năm 2030 dự báo khoảng 2.010,7 triệu kWh); cho giai đoạn 2030-2035 tăng khoảng 9,13% (năm 2035 dự báo khoảng 2.194,3 triệu kWh). Như vậy, nhu cầu điện cho trạm, trụ sạc xe điện đến năm 2035 tương đương với nhu cầu điện cho các cơ sở lưu trú du lịch của năm 2023. Việc tính toán cơ cấu giá bán điện cho nhóm khách hàng trạm/trụ sạc xe điện được thực hiện theo các bước dưới đây.

**1. Phân bổ chi phí phát điện năm 2023 tới các cấp điện áp theo khung giờ cao thấp điểm**

Thực hiện phân bổ theo nguyên tắc:

- Chênh lệch giá cao thấp điểm phản ánh chi phí phát điện được huy động tối ưu hóa chi phí theo phụ tải của hệ thống điện.

- Giá phát điện phân bổ tới các cấp điện áp theo phương pháp cộng tới bao gồm giá truyền tải, quản lý ngành, phân phối có tính đến tổn thất tại các cấp điện áp tương ứng.

*Biểu 1: Phụ tải và giá phát điện chuẩn hóa đơn vị bình quân ngày tối ưu năm 2023*

Thực hiện phân bổ tổng chi phí phát điện theo thời gian cao thấp điểm trên cơ sở khung giờ cao thấp điểm mới của hệ thống điện (Bảng 2), cụ thể:

- Giờ bình thường, bao gồm: (i) các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy với khung thời gian từ 04h00 đến hết 12h (9 giờ) và Từ 18h00 đến hết 22h (5 giờ); (ii) ngày Chủ nhật với khung thời gian từ 04h00 đến hết 22h (18 giờ).

- Giờ cao điểm, bao gồm các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy với khung thời gian từ 13h00 đến hết 17h (5 giờ).

- Giờ thấp điểm, bao gồm tất cả các ngày trong tuần với khung thời gian từ 22h00 đến hết 04h sáng ngày hôm sau (6 giờ).

*Bảng 1: Kết quả phân bổ tổng chi phí phát điện theo thời gian sử dụng*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khung giờ cao thấp điểm** | **Sản lượng****(triệu kWh)** | **Chi phí****(tỷ đồng)** | **Giá phát điện BQ (đ/kWh)** |
| Thấp điểm |  67.013.853  | 55.328.046  |  826  |
| Bình thường |  138.022.574  | 237.092.015  | 1.718  |
| Cao điểm |  62.719.305  |  148.936.308  |  2.375  |
| **Tổng SL, CP khâu phát điện** | **267.755.731**  | **441.356.369**  |  **1.648**  |

**2. Phân bổ giá tại các cấp điện áp tới các nhóm khách hàng tương ứng**

- Đặc điểm nhóm khách hàng sạc xe điện:

*Hình 1: Biểu đồ phụ tải điển hình sạc xe điện Vinfast*

- Giá điện tại các cấp điện áp thấp hơn tương ứng với tỷ lệ tổn thất điện năng tương ứng của từng cấp điện áp đó.

- Phân bổ chi phí (giá cao thấp điểm) tại các cấp điện áp tới nhóm khách hàng trạm/trụ sạc xe điện có tính tới chi phí truyền tải điện, phân phối điện và quản lý ngành năm 2023.

*Bảng 2: Kết quả phân bổ tổng chi phí phát điện theo cấp điện áp*



- Giá điện tại các cấp điện áp thấp hơn tương ứng với tỷ lệ tổn thất điện năng tương ứng của từng cấp điện áp đó.

- Phân bổ chi phí (giá cao thấp điểm) tại các cấp điện áp tới nhóm khách hàng trạm/trụ sạc xe điện theo đặc điểm của nhóm phụ tải này (bao gồm hệ số phụ tải và hệ số phân bố phụ tải theo ngày): Kết quả phân bổ và tính toán cơ cấu biểu giá bán điện cho nhóm khách hàng trạm/trụ sạc xe điện theo Bảng 4.

*Bảng 3: Cơ cấu giá bán điện theo cấp điện áp*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phân bổ chi phí tới cấp điện áp vàKhung giờ cao thấp điểm cho phụ tải trạm/trụ sạc điện** | **Giờ cao điểm (đ/kWh)** | **Giờ bình thường (đ/kWh)** | **Giờ thấp điểm (đ/kWh)** | **Giá Bình quân (đ/kWh)** |
| Cấp trung áp |  3.494  |  2.368  |  1.425  |  2.546  |
| Cấp hạ áp |  3.909  |  2.507  |  1.508  |  2.937  |
| % Tỷ lệ giá BQ 2.006,79 đ/kWh |  |
| Cấp trung áp | **174%** | **118%** | **71%** | **127%** |
| Cấp hạ áp | **195%** | **125%** | **75%** | **146%** |

- Cập nhật và so sánh biểu giá bán lẻ điện hiện hành (mức giá bán lẻ điện bình quân 2.006,79 đ/kWh tại Quyết định số 2941/QĐ-BCT ngày 08/11/2023) của nhóm khách hàng sạc xe điện với nhóm khách hàng sản xuất và kinh doanh:

*Bảng 4: SS chênh lệch giá cho trạm, trụ sạc xe điện với giá cho SX, KD*

